

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 164/2021/HS-PT

Ngày: 28 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Ông Vũ Văn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo Huỳnh Nhân N, Nguyễn Anh T phạm tội “*Chứa mại dâm*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Nhân N**, sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhân viên quản lý; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Phúc H và bà Trần Thị Mỹ D; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến ngày 16/10/2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn B, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhân viên quản lý; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lương Thị Quỳnh T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến ngày 16/10/2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Luật sư Dương Lê S – Văn

phòng Luật sư S thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cơ sở massage G tại địa chỉ đường K, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là cơ sở kinh doanh do vợ chồng anh Diệp Thế H và chị Lê Kim A cùng trú tại đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm chủ. Tuy nhiên, anh H, chị A không trực tiếp điều hành và đứng tên kinh doanh mà thuê Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T làm quản lý, điều hành tất cả hoạt động của cơ sở massage và Huỳnh Nhân N là người đứng tên trong Giấy phép kinh doanh của cơ sở. Từ khoảng tháng 5/2020, cả T và N đều biết được các nhân viên nữ bán dâm cho khách nam ngay tại cơ sở massage do mình trực tiếp quản lý, điều hành là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do muốn tăng doanh thu để có thêm tiền thưởng hàng tháng nên N, T đã làm ngơ cho nhân viên massage nữ bán dâm cho khách ngay tại phòng massage G mà không nói cho vợ chồng anh H, chị A biết. Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T với các nhân viên không thỏa thuận ăn chia tiền bán dâm, số tiền mỗi lần bán dâm dao động từ khoảng 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, số tiền này người bán dâm được hưởng, nếu hôm nào nhân viên bán dâm cho khách thì sẽ tự nguyện cho N và T từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng để ăn sáng, uống cà phê. Vào tối ngày 28/6/2020, Nguyễn Văn N1 và Nguyễn Văn H1 đi đến cơ sở massage G để massage. Tại đây, sau khi Huỳnh Nhân N bán vé massage cho H1 và N1 xong thì Nguyễn Anh T hướng dẫn anh N1 vào phòng Vip 2 và sắp xếp nhân viên Hồ Thị H2 phục vụ, anh H1 được hướng dẫn vào phòng Vip 3 và được nhân viên Nguyễn Thị Cẩm L phục vụ. Trong quá trình massage, N1 và H2 đã tự thỏa thuận mua bán dâm với nhau với số tiền 800.000 đồng, còn H1 và L thỏa thuận mua bán dâm với số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 23 giờ ngày 28/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với đoàn liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm kiểm tra cơ sở thì phát hiện tại phòng Vip 2 nhân viên H2 đang thực hiện hành vi bán dâm cho N1, tại phòng Vip 3 nhân viên L đang thực hiện hành vi bán dâm cho H1. Thu giữ tại phòng Vip 2 và Vip 3 tổng số tiền 1.800.000 đồng là tiền mà H1 và N1 sử dụng vào việc mua dâm và 02 bao cao su đã xé vỏ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Nhân N và bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhân N 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến 16/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến 16/10/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2021 bị cáo Huỳnh Nhân N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 06/4/2021 bị cáo Nguyễn Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử các bị cáo Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T phạm tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo N không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo T có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bác ruột là ông Nguyễn L là người có công với cách mạng, tuy nhiên bị cáo không cung cấp các tài liệu về mối quan hệ giữa bị cáo và ông Nguyễn L nên không có cơ sở xem xét. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T trình bày quan điểm bào chữa: về cơ quan, luật sư nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Trong vụ án, bị cáo là người làm thuê, có vai trò thứ yếu. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo. Trong thời gian kháng cáo, bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là có ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng, bị cáo đã tìm nhiều cách để xin xác nhận về mối quan hệ nhân thân nhưng do tình hình dịch bệnh nên bị cáo chưa thể cung cấp xác nhận trên cho Tòa án. Mặc dù chưa cung cấp được nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 28/4/2021 tại phòng Vip 2, Vip 3 thuộc cơ sở massage G do Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T làm quản lý đã để cho Hồ Thị H2 và Nguyễn Thị Cẩm L thực hiện hành vi bán dâm cho Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn N1 thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Nhân N và bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T, xét thấy: Mặc dù các bị cáo chỉ được anh Diệp Thế H thuê làm quản lý cơ sở massage tuy nhiên vì mục đích muốn thu hút nhiều khách để có thêm thu nhập cho bản thân nên khi biết được các nhân viên trong cơ sở thực hiện hành vi bán dâm thì các bị cáo không ngăn cản. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Nhân N 06 năm tù và bị cáo Nguyễn Anh T 05 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo N không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đối với bị cáo T, sau khi kháng cáo, bị cáo có cung cấp tài liệu thể hiện bác ruột của bị cáo là ông Nguyễn L là người có công với cách mạng, tuy nhiên bị cáo không cung cấp tài liệu gì thể hiện mối quan hệ nhân thân giữa bị cáo và ông Nguyễn L, nên không có cơ sở để xem xét. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Nhân N, Nguyễn Anh T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Nhân N và Nguyễn Anh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhân N 06 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến 16/10/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 05 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến 16/10/2020.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Huỳnh Nhân N, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung